

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Đánh giá
<b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
Đặc tính (quy cách), thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất	- Hàng hóa dự thầu phải cụ thể có đầy đủ thông tin về ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất cho từng sản phẩm cụ thể thuộc phần quà (lập theo bảng biểu được hướng dẫn ở Chương V, E-HSMT).	<b>Đạt</b>

	- Hàng hóa phải có đặc tính, thông số kỹ thuật và đáp ứng các yêu cầu khác tại Chương V- E-HSMT và cung cấp tài liệu chứng minh (catalogue hoặc các tài liệu tương đương khác). Trong trường hợp bảng thông số kỹ thuật của mặt hàng cung cấp có một số tiêu chí khác biệt so với tiêu chí kỹ thuật của E-HSMT thì nhà thầu phải giải trình các tiêu chí khác biệt đó và tiêu chí này sẽ được đánh giá đạt khi có tính chất tương đương hoặc cao hơn so với tiêu chí kỹ thuật của E-HSMT.	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>2. Tổ chức cung ứng hàng hóa</b>		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Nhà thầu trình bày biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa với các quy trình: từ khi ký kết hợp đồng, đặt hàng, in hộp quà, Vận chuyển, Bảo quản, Lưu kho, Tiếp nhận, Kiểm tra và nghiệm thu,... hợp lý để đạt hiệu quả kinh tế và tạo sự thuận lợi nhất cho chủ đầu tư trong quá trình tiếp nhận và sử dụng hàng hóa và phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có các giải pháp biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc có các giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa không đầy đủ, không hợp lý, khả thi, không phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của HSMT hoặc trong E-HSMT nhà thầu trình bày không đúng với quy mô, tính chất, nội dung thực hiện của gói thầu thì được xem là giải biện pháp tổ chức cung ứng hàng hóa không hợp lý, khả thi.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Thời hạn sử dụng</b>		
- Tất cả các sản phẩm hàng hóa nhà thầu cung cấp phải bảo đảm còn thời hạn sử dụng tối thiểu 2/3 thời hạn ghi trên bao bì của nhà sản xuất (thời gian được tính kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao sản phẩm đến ngày hết hạn trên bao bì sản phẩm).	- Có cam kết theo yêu cầu	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết theo yêu cầu	<b>Không đạt</b>

<p>- Tất cả hàng hóa phải còn hạn sử dụng tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày Tết trung thu (Rằm Tháng 8 âm lịch).</p>		
<p><b>4. Tiến độ cung ứng</b></p>		
<p>Thời gian thực hiện gói thầu không dài hơn 10 ngày.</p>	<p>- Có Bảng tiến độ gồm các nội dung: cung cấp hàng hóa, lập hồ sơ bàn giao, nghiệm thu và hồ sơ thanh toán phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức cung ứng hàng hóa và đáp ứng yêu cầu tiến độ giao hàng tối đa 10 ngày từ ngày ký hợp đồng.</p>	<p><b>Đạt</b></p>
	<p>Nhà thầu đề xuất thời gian dài hơn quy định hoặc có tiến độ cung ứng không phù hợp với biện pháp tổ chức cung ứng hàng hóa.</p>	<p><b>Không đạt</b></p>
<p><b>5. Bảo hành</b></p>		
<p>Thời gian bảo hành 1 tháng. Trong thời gian bảo hành, sản phẩm có dấu hiệu bị hư hỏng nhà thầu phải có chính sách đổi trả, thu hồi.</p>	<p>Cam kết 01 đổi 01 với sản phẩm bị lỗi trong thời gian bảo hành.</p>	<p><b>Đạt</b></p>
	<p>Không có cam kết</p>	<p><b>Không đạt</b></p>
<p><b>6. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu</b></p>		
<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.</p> <p>Nhà thầu phải có cam kết bằng văn bản, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận.</p>	<p>- Nhà thầu phải có cam kết không vi phạm về các yêu cầu về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP trong thời gian 03 năm gần đây (Nhà thầu phải lập bản cam kết).</p>	<p><b>Đạt</b></p>
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>	<p><b>Không đạt</b></p>
<p><b>7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng</b></p>		
<p>Điều kiện thương mại, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp</p>	<p>- Cam kết cung cấp hàng hóa đúng số lượng, chất lượng đã cam kết kể cả trường hợp có biến động về giá trong quá trình thực hiện hợp đồng.</p> <p>- Cam kết thu hồi và đổi trả hàng hóa không đạt chất lượng trong vòng 36 giờ kể từ khi có yêu cầu của chủ đầu tư.</p>	<p><b>Đạt</b></p>

	Không có cam kết theo yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>8. Các yêu cầu khác</b>		
<b>8.1 Các yêu cầu khác về uy tín của nhà thầu</b>		
<p>- Trong vòng 03 năm trở lại đây, nhà thầu không vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực...) trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt, bị cấm tham gia đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. Trường hợp nhà thầu không vi phạm, không bị cấm thì nhà thầu phải có cam kết bằng văn bản không vi phạm, không bị cấm, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận.</p> <p>- Cam kết các nội dung kê khai hoặc đính kèm trong E-HSDT là hoàn toàn đúng, không có nội dung giả mạo hay gian lận.</p>	Nhà thầu cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>8.2 Cam kết về điều khoản thanh toán</b>	Nhà thầu cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	<b>Đạt</b>
Thời hạn thanh toán: Tùy theo tình hình phân bổ tài chính, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu trong 90 ngày kể từ ngày nghiệm thu.	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>		<b>Đạt/ không đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.